

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: **36** /QĐ-BNN-TCLN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **07** tháng **01** năm **2013** UBND tỉnh Đồng Nai

Số: **314/A**  
**DEN** Ngày: **14.10.13**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/1/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về sửa đổi Điều 3 Nghị định 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và Chánh Văn phòng Bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2012.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Tổng cục, vụ, cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- VP Bộ (phòng KSTTHC);
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCLN.

**BỘ TRƯỞNG**



**Cao Đức Phát**

**PHÁP  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỘT BẢN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/QĐ-BNN-TCLN ngày 07 tháng 01 năm  
2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

**Phần I. DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>I. Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>			
1	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp từ rừng đặc dụng và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Vườn quốc gia (đối với các Vườn quốc gia trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp).	Lâm nghiệp	Hạt Kiểm lâm thuộc vườn quốc gia
<b>II. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>			
2	Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu; cây xử lý tịch thu (đối với các tỉnh không có Hạt Kiểm lâm).	Lâm nghiệp	Chi cục Kiểm lâm
3	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Hạt Kiểm lâm (đối với các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ có Hạt Kiểm lâm thuộc tỉnh )	Lâm nghiệp	Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ
<b>III. Thủ tục hành chính cấp huyện</b>			
4	Xác nhận của Hạt Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp; cây xử lý tịch thu.	Lâm nghiệp	Hạt Kiểm lâm
<b>IV. Thủ tục hành chính cấp xã</b>			
5	Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ vườn, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức; cây có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung, vườn nhà, trang trại, cây phân tán của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân	Lâm nghiệp	Ủy ban nhân dân xã



**Phần II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TÙNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG**

**1. Xác nhận của Hạt Kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp từ rừng đặc dụng và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Vườn quốc gia (đối với các Vườn quốc gia trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp).**

**1.1 Trình tự thực hiện**

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Chủ cây cảnh nộp hồ sơ trực tiếp tại Hạt Kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo ngay cho chủ cây cảnh biết và hướng dẫn chủ cây cảnh hoàn thiện hồ sơ.

c) Thẩm định hồ sơ: Hạt Kiểm lâm thuộc Vườn quốc gia xem xét thẩm định hồ sơ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp cần phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, trước khi xác nhận cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ cây cảnh biết và tiến hành xác minh những vấn đề chưa rõ về hồ sơ nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, số lượng, khối lượng, loài cây; kết thúc xác minh phải lập biên bản xác minh. Thời hạn xác nhận nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trong trường hợp này tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ

d) Chủ cây cảnh nhận kết quả xác nhận tại Hạt Kiểm lâm nơi nộp hồ sơ

**1.2. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp

**1.3. Hồ sơ**

a) Hồ sơ gồm:

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg;

- Hóa đơn GTGT hoặc Hóa đơn bán hàng (nếu có);

- Tài liệu về nguồn gốc lâm sản:

b) Số lượng: 01 bộ (bản chính)

**1.4. Thời hạn giải quyết**

- Tối đa 03 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không phải xác minh);

- Tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ).

**1.5. Cơ quan thực hiện TTHC**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hạt Kiểm lâm thuộc vườn quốc gia.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm thuộc vườn quốc gia.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

### **1.6. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức.

- Cá nhân, hộ gia đình.

### **1.7. Mẫu đơn, tờ khai**

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg.

**1.8. Phí, lệ phí:** Không.

### **1.9. Kết quả thực hiện TTHC**

- Kết quả: Xác nhận trên bảng kê cây cảnh.

- Thời hạn hiệu lực của kết quả: Không quy định.

**1.10. Điều kiện thực hiện TTHC:** không.

### **1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ.

## **II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**2. Xác nhận của Chi cục Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu; cây xử lý tịch thu (đối với các tỉnh không có Hạt Kiểm lâm).**

### **2.1. Trình tự thực hiện**

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Chủ cây cảnh nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi cục Kiểm lâm nơi có cây cảnh.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo ngay cho chủ cây cảnh biết và hướng dẫn chủ cây cảnh hoàn thiện hồ sơ.

c) Thẩm định hồ sơ: Chi cục Kiểm lâm nơi có cây cảnh xem xét xác nhận cho chủ cây cảnh trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp cần phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trước khi xác nhận cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ cây cảnh biết và tiến hành xác minh những vấn đề chưa rõ về hồ sơ nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, số lượng, khối lượng, loài cây; kết thúc xác minh phải lập biên bản xác minh. Thời hạn xác nhận nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trong trường hợp này tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Chủ cây cảnh nhận kết quả xác nhận tại Chi cục Kiểm lâm, nơi nộp hồ sơ.

## **2.2. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp.

## **2.3. Hồ sơ**

a) Hồ sơ gồm:

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg;

- Hóa đơn GTGT hoặc Hóa đơn bán hàng (nếu có);

- Tài liệu về nguồn gốc lâm sản;

b) Số lượng: 01 bộ

## **2.4. Thời hạn giải quyết**

- Tối đa 03 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không phải xác minh);

- Tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ).

## **2.5. Cơ quan thực hiện TTHC**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Kiểm lâm.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

## **2.6. Đối tượng thực hiện TTHC**

- Tổ chức;

- Cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư.

## **2.7. Mẫu đơn, tờ khai**

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg.

**2.8. Phí, lệ phí:** Không.

## **2.9. Kết quả thực hiện TTHC**

- Kết quả: Xác nhận trên bảng kê lâm sản.

- Thời hạn hiệu lực của kết quả: Không quy định.

**2.10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

## **2.11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ.

**3. Xác nhận của Hạt Kiểm lâm các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác hợp pháp trong rừng đặc dụng hoặc rừng phòng hộ và cây xử lý tịch thu thuộc phạm vi quản lý của Hạt Kiểm lâm (đối với các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ có Hạt Kiểm lâm thuộc tỉnh)**

**3.1. Trình tự thực hiện**

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Chủ cây cảnh nộp hồ sơ trực tiếp tại Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo ngay cho chủ cây cảnh biết và hướng dẫn chủ cây cảnh hoàn thiện hồ sơ.

c) Thẩm định hồ sơ: Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ xem xét xác nhận cho chủ cây cảnh trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp cần phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trước khi xác nhận cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ cây cảnh biết và tiến hành xác minh những vấn đề chưa rõ về hồ sơ nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, số lượng, khối lượng, loài cây; kết thúc xác minh phải lập biên bản xác minh. Thời hạn xác nhận nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trong trường hợp này tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Chủ cây cảnh nhận kết quả xác nhận tại Hạt Kiểm lâm nơi nộp hồ sơ.

**3.2. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp.

**3.3. Hồ sơ**

a) Hồ sơ gồm:

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg;

- Hóa đơn GTGT hoặc Hóa đơn bán hàng (nếu có);

- Tài liệu về nguồn gốc cây cảnh:

b) Số lượng: 01 bộ (bản chính).

**3.4. Thời hạn giải quyết**

- Tối đa 03 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không phải xác minh);

- Tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ).

**3.5. Cơ quan thực hiện TTHC**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng, rừng phòng hộ.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

### 3.6. Đối tượng thực hiện TTHC

- Tổ chức;
- Cá nhân, hộ gia đình.

### 3.7. Mẫu đơn, tờ khai

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg.

3.8. Phí, lệ phí: Không.

### 3.9. Kết quả thực hiện TTHC

- Kết quả: Xác nhận trên bảng kê cây cảnh.
- Thời hạn hiệu lực của kết quả: Không quy định.

### 3.10. Điều kiện thực hiện TTHC: không.

### 3.11. Căn cứ pháp lý của TTHC

Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ.

## III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

**4. Xác nhận của Hạt Kiểm lâm đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung; cây có nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp; cây xử lý tịch thu.**

### 4.1. Trình tự thực hiện

a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

b) Chủ cây cảnh nộp hồ sơ trực tiếp tại Hạt Kiểm lâm nơi có cây cảnh.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo ngay cho chủ cây cảnh biết và hướng dẫn chủ cây cảnh hoàn thiện hồ sơ.

c) Thẩm định hồ sơ: Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm nơi có cây cảnh xem xét xác nhận cho chủ cây cảnh trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp cần phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trước khi xác nhận cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ cây cảnh biết và tiến hành xác minh những vấn đề chưa rõ về hồ sơ nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, số lượng, khối lượng, loài cây; kết thúc xác minh phải lập biên bản xác minh. Thời hạn xác nhận nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trong trường hợp này tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Chủ cây cảnh nhận kết quả xác nhận tại Hạt Kiểm lâm nơi nộp hồ sơ.

#### **4.2. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp.

#### **4.3. Hồ sơ**

a) Hồ sơ gồm:

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg;

- Hóa đơn GTGT hoặc Hóa đơn bán hàng (nếu có);

- Tài liệu về nguồn gốc cây cảnh:

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

#### **4.4. Thời hạn giải quyết**

- Tối đa 03 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không phải xác minh);

- Tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ).

#### **4.5. Cơ quan thực hiện TTHC**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Hạt Kiểm lâm.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Hạt Kiểm lâm.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

#### **4.6. Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức;

- Cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn.

#### **4.7. Mẫu đơn, tờ khai**

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg.

**4.8. Phí, lệ phí:** Không.

#### **4.9. Kết quả thực hiện TTHC**

- Kết quả: Xác nhận trên bảng kê cây cảnh.

- Thời hạn hiệu lực của kết quả: Không quy định.

#### **4.10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

#### **4.11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ.

### **IV. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

*(LĐ)* *HN* *VL*

**5. Xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã đối với cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ có nguồn gốc khai thác từ vườn, trang trại, cây trồng phân tán của tổ chức; cây có nguồn gốc khai thác từ rừng tự nhiên, rừng trồng tập trung, vườn nhà, trang trại, cây phân tán của cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân**

**5.1. Trình tự thực hiện**

- a) Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.
- b) Chủ cây cảnh nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân xã

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo ngay cho chủ cây cảnh biết và hướng dẫn chủ cây cảnh hoàn thiện hồ sơ.

c) Thẩm định hồ sơ: Ủy ban nhân dân xã xem xét xác nhận cho chủ cây cảnh trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp cần phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ trước khi xác nhận cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho chủ cây cảnh biết và tiến hành xác minh những vấn đề chưa rõ về hồ sơ nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ, số lượng, khối lượng, loài cây; kết thúc xác minh phải lập biên bản xác minh. Thời hạn xác nhận nguồn gốc cây cảnh trong trường hợp này tối đa không quá 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

d) Chủ cây cảnh nhận kết quả xác nhận tại Ủy ban nhân dân xã nơi nộp hồ sơ.

**5.2. Cách thức thực hiện**

Trực tiếp.

**5.3. Hồ sơ**

a) Hồ sơ gồm:

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg;

- Hóa đơn GTGT hoặc Hóa đơn bán hàng (nếu có);

- Tài liệu về nguồn gốc lâm sản:

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

**5.4. Thời hạn giải quyết**

- Tối đa 03 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp không phải xác minh);

- Tối đa 05 ngày làm việc sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp phải xác minh về nguồn gốc cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ).

**5.5. Cơ quan thực hiện TTHC**

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân xã.

- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân xã.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**5.6. Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức;
- Cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư.

**5.7. Mẫu đơn, tờ khai**

- Bảng kê cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ ban hành tại Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg.

**5.8. Phí, lệ phí:** Không.

**5.9. Kết quả thực hiện TTHC**

- Kết quả: Xác nhận trên bảng kê lâm sản.
- Thời hạn hiệu lực của kết quả: Không quy định.

**5.10. Điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

**5.11. Căn cứ pháp lý của TTHC**

Quyết định số 39/2012/QĐ-TTg ngày 5/10/2012 ban hành quy chế quản lý cây cảnh, cây bóng mát, cây cổ thụ.

